

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 370/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên nghề: Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện

Trình độ đào tạo: Sơ cấp

Đối tượng đào tạo: Lao động ở nông thôn trong độ tuổi lao động, có đầy đủ sức khỏe, có trình độ từ trung học cơ sở trở lên

Số lượng mô đun đào tạo: 06

Thời gian đào tạo: 03 tháng

Bằng cấp sau khi đào tạo: Chứng chỉ sơ cấp

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo kỹ thuật viên trình độ sơ cấp có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

+ Biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, công dụng, các thông số kỹ thuật của các thiết bị điện trong trạm bơm như động cơ, thiết bị điều khiển, thiết bị đo lường điện.

+ Biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, công dụng, các thông số kỹ thuật, phương pháp sử dụng các thiết bị bơm nước trong trạm bơm như máy bơm, đường ống, van khóa, thiết bị đo lường, ...

+ Mô tả được quy cách, thông số kỹ thuật và công dụng của các thiết bị, vật liệu dùng để thay thế, sửa chữa các thiết bị trong trạm bơm.

+ Nắm được các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi.



+ Nắm được các quy trình, quy phạm quản lý, vận hành, kiểm tra sửa chữa máy bơm và thiết bị điện, kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

+ Nắm được nguyên nhân và biện pháp xử lý một số sự cố thường xảy ra trong quá trình vận hành trạm bơm.

Sau khóa học, người học có khả năng:

- Kỹ năng: Sau khóa học, người học có năng lực:

+ Đọc bản vẽ một số chi tiết đơn giản có liên quan đến thiết bị máy bơm và thiết bị điện trong trạm bơm.

+ Vận hành an toàn và có hiệu quả các thiết bị điện bơm nước trong trạm bơm.

+ Vận hành an toàn và có hiệu quả các hạng mục công trình tại công trình đầu mỗi trạm bơm.

+ Sử dụng đúng các thiết bị, vật liệu thay thế, sửa chữa các thiết bị trong trạm bơm.

+ Thực hiện và đánh giá được kết quả vận hành máy bơm theo đúng kế hoạch dùng nước.

+ Vận hành và bảo dưỡng thiết bị trong trạm bơm đảm bảo an toàn, đúng quy trình, mang lại hiệu quả cao.

+ Phát hiện được sự cố thường xảy ra trong quá trình vận hành trạm bơm, xác định được nguyên nhân và thực hiện được việc khắc phục sự cố.

+ Thực hiện đúng các quy định về kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

- Thái độ:

+ Có ý thức tự giác chấp hành kỷ luật lao động, lao động có kỹ thuật, lao động có chất lượng và năng suất cao, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp.

+ Có ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao, có ý thức bảo vệ của công.

+ Luôn chấp hành các nội quy, quy chế của đơn vị.

+ Có trách nhiệm, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sơ cấp nghề Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện người học có thể tự tạo việc làm hoặc làm việc như sau:

Học viên hoàn thành chương trình học tập có thể làm việc được ở các xí nghiệp Quản lý khai thác công trình thủy lợi trực thuộc các công ty khai thác

công trình thủy lợi, các tổ, hội dùng nước, trạm cấp nước sạch nông thôn. Người học có thể tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- + Số lượng môn học, mô đun: 6
- + Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 320 giờ
- + Khối lượng lý thuyết: 60 giờ ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 240 giờ
- + Thời gian toàn khóa học: 03 tháng

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
MĐ 01	Kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động	1	30	6	22	2
MĐ 02	Vận hành, sửa chữa máy bơm	2	60	10	46	4
MĐ 03	Vận hành, sửa chữa động cơ kéo máy bơm	2	60	10	46	4
MĐ 04	Tủ phân phối trạm bơm	2	60	10	46	4
MĐ 05	Tủ điều khiển trạm bơm	2	80	14	62	4
MĐ 06	Trạm bơm và công trình liên quan	1	30	10	18	2
Tổng cộng		10	320	60	240	20

* Ghi chú: Bao gồm cả số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đun (được tính vào giờ thực hành)

4. Chương trình mô đun đào tạo

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình

5.1. Thời gian hoạt động đào tạo:

- Thời gian đào tạo: 03 tháng.
- Thời gian học tập: 12 tuần.
- Một giờ học thực hành là 60 phút, được tính bằng một giờ chuẩn. Một giờ học lý thuyết là 45 phút, được tính bằng một giờ chuẩn.
- Một ngày học thực hành không quá 8 giờ chuẩn. Một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ chuẩn.

- Một tuần học thực hành không quá 40 giờ chuẩn. Một tuần học lý thuyết không quá 30 giờ chuẩn.

5.2. Hướng dẫn kiểm tra thường xuyên, định kỳ; kết thúc mô đun/môn học:

5.2.1. Kiểm tra thường xuyên, định kỳ

- Mỗi mô đun có một cột kiểm tra thường xuyên (thời gian kiểm tra 30 phút) và một cột kiểm tra định kỳ (thời gian 1 giờ).

5.2.2. Kiểm tra kết thúc mô đun

- Điều kiện kiểm tra kết thúc mô đun:

+ Người học phải tham dự ít nhất 70% giờ lên lớp lý thuyết, 80% giờ thực hành.

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5 điểm trở lên.

- Hình thức và thời gian kiểm tra:

+ Thực hiện bài kiểm tra kỹ năng tổng hợp, gồm kiến thức và kỹ năng thực hành một hoặc một số khâu công việc của nghề. Thời gian từ 1 giờ đến 3 giờ.

+ Hoặc làm bài kiểm tra viết, thời gian là: 1 giờ

- Hướng dẫn kiểm tra kết thúc mô đun/môn học:

TT	Kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra
1	Kiến thức nghề	Vấn đáp; Trắc nghiệm	Không quá 01 giờ
2	Thực hành nghề	Bài thực hành kỹ năng nghề	Không quá 08 giờ

5.3. Các chú ý khác:

Đánh giá kết quả học tập của người học trong toàn khóa học bao gồm: Kiểm tra trong quá trình học tập và kiểm tra kết thúc MH/MĐ, công nhận tốt nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 và Thông tư 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH quy định về đào tạo trình độ Sơ cấp của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.



Lê Hoàng Bá Huyền